

Số: 01/2020/QĐST-DS

P, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 288, Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Bản N 3, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Tẩn Xoang M, sinh năm 1996;

Chị Hà Thị H, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Bản S, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Tẩn Xoang M và chị Hà Thị H có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho anh Trần Văn Q số tiền mua bán vật liệu xây dựng và thiết bị điện là 80.631.000 (tám mươi triệu sáu trăm ba mươi một nghìn) đồng, thời điểm thanh toán sẽ được thực hiện thành 03 lần cụ thể như sau:

Lần 01: Vào ngày 30/11/2020 anh Tẩn Xoang M và chị Hà Thị H thanh toán cho anh Trần Văn Q số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng;

Lần 02: Vào ngày 30/12/2020 anh Tẩn Xoang M và chị Hà Thị H thanh toán cho anh Trần Văn Q số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng;

Lần 03: Vào ngày 30/01/2021 anh Tẩn Xoang M và chị Hà Thị H thanh toán cho anh Trần Văn Q số tiền còn lại là 30.631.000 (ba mươi triệu sáu trăm ba mươi một nghìn) đồng.

Địa điểm thanh toán là tại cửa hàng của anh Trần Văn Q ở bản N 3, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành tại thời điểm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Tẩn Xoang M và chị Hà Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.016.000 (hai triệu không trăm mười sáu) nghìn đồng. Tuy nhiên, anh Tẩn Xoang M và chị Hà Thị H được miễn án phí đối với phần nghĩa vụ của bị đơn do anh, chị là người dân tộc thiểu số (chị Hà Thị H là dân tộc Thái, anh Tẩn Xoang M là dân tộc Dao) sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên. Do đó, anh Tẩn Xoang M và chị Hà Thị H chỉ còn phải chịu 1.008.000 (một triệu không trăm linh tám nghìn) đồng.

Hoàn trả cho anh Trần Văn Q số tiền 2.016.000 (hai triệu không trăm mười sáu) nghìn đồng, tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2010/08412, ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN

Phạm Thị Sao